**d**

BÁO CÁO ĐỒ ÁN THỰC HÀNH

MÔN HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU

GVHD: ……….

# **THÔNG TIN NHÓM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **MSSV** | **Họ tên** | **Công việc** | **% Hoàn thành** |
| **1** |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  |  |
| **5** |  |  |  |  |

# XÁC ĐỊNH CHỨC NĂNG HỆ THỐNG VÀ TÌNH HUỐNG TRANH CHẤP

# Các chức năng của hệ thống

## Chức năng cho DÙNG CHUNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| ALL1 | Đăng nhập | Đăng nhập vào hệ thống Quản lý phòng khám nha khoa dựa vào tài khoản và mật khẩu. |
| ALL2 | Đăng xuất | Đăng xuất khỏi tài khoản. |
| ALL3 | Cập nhật mật khẩu | Cập nhật lại mật khẩu mới cho tài khoản. |

## 

## Phân hệ …

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| AD1 | Tạo tài khoản đăng nhập | Admin sẽ tạo tài khoản đăng nhập sẵn cho …. theo …. và quy tắc dành cho mật khẩu khởi tạo. |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

## 

## Phân hệ NHA SĨ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| NS1 | Quản lý thông tin cá nhân | Cho phép nha sĩ cập nhật, chỉnh sửa thông tin cá nhân của mình như họ tên, số điện thoại, địa chỉ. |
| NS2 | Ghi nhận thông tin bệnh nhân | Thêm mới hoặc cập nhật thông tin bệnh nhân, ghi chú về dịch vụ sử dụng và kê đơn thuốc, xem lịch sử điều trị của bệnh nhân. |
| NS3 | Xem lịch hẹn của nha sĩ | Xem và cập nhật lịch hẹn của mình, thêm mới lịch hẹn cá nhân. |
| NS4 | Chấp nhận hoặc từ chối đơn đặt lịch | Nha sĩ có quyền chấp nhận hoặc từ chối đơn đặt lịch từ khách hàng. Cập nhật trạng thái lịch hẹn sau khi hoàn thành. |
| NS5 | Cập nhật chi phí khám | Nha sĩ cập nhật, chỉnh sửa chi phí khám của bản thân. |

## Phân hệ …..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

## Phân hệ …..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

# Xác định tình huống tranh chấp

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng 1** | **Người dùng** | **Chức năng 2** | **Người dùng** | **Lỗi tranh chấp** |
| **1** | **Kê thuốc** | **Nha sĩ** | **Cập nhật thuốc** | **Quản trị viên** | **Dirty Read:** Quản trị viên sử dụng hệ thống để cập nhật thuốc A (VD: số lượng thuốc A từ 10 lên 15) thì lúc này Nha sĩ sẽ xem được số lượng thuốc là 15. Tuy nhiên trong quá trình cập nhật của quản trị viên bị lỗi => rollback => nha sĩ đọc sai dữ liệu thuốc để kê cho bệnh nhân. |
| **2** | **Cập nhật lịch cá nhân** | **Nha sĩ** | **Đặt lịch hẹn** | **Khách hàng** | **Lost Update:** Một khách hàng đang truy cập vào hệ thống đặt lịch hẹn để chọn lịch hẹn với nha sĩ B, cùng lúc đó phía nha sĩ B cập nhật lịch cá nhân của mình vào lịch được chọn ở trên => gây ra lỗi khi khách hàng xác nhận lịch hẹn. |
| **3** | **Đặt lịch hẹn** | **Khách hàng A** | **Đặt lịch hẹn** | **Khách hàng B** | **Dirty Read:** Khách hàng A một lịch hẹn X, thì trong hệ thống lịch hẹn đã được giữ chỗ. Khách hàng B khi xem hệ thống lịch thì không còn thấy lịch X, nhưng quá trình xác nhận lịch của A có lỗi hệ thống => rollback => Khách hàng B không xem được lịch hẹn X. |
| **4** | **Cập nhật chi phí khám** | **Nha sĩ** | **Thanh toán** | **Nhân viên** | **Unrepeatable Read:** Nhân viên đang tiến hành thanh toán hoá đơn cho khách hàng A gồm phí dịch vụ, phí khám của nha sĩ B và thuốc, thì trong lúc đó nha sĩ A thực hiện cập nhật phí khám của mình với một mức giá khác. Khi tạo hoá đơn cho khách hàng A => lỗi Unrepeatable read vì chi phí khám xảy ra xung đột. |

# Thiết kế giao diện chức năng

## Chức năng. ….